



ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN
VNUHCM - UNIVERSITY OF SCIENCE



BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ PHÁP LUẬT PHÁP LUẬT VỚI SINH VIÊN THỜI ĐẠI SỐ: CƯ TRÚ, SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM

Phòng Thanh tra - Pháp chế

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM

*Có sử dụng AI



NỘI DUNG



NHỮNG QUY ĐỊNH CƠ BẢN CỦA LUẬT CƯ TRÚ

- Đăng ký thường trú và tạm trú khi thay đổi chỗ ở.
- Khai báo tạm vắng khi đi xa hoặc không ở nơi cư trú.
- Thông báo lưu trú khi có người đến ở qua đêm.



PHÁP LUẬT VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRONG HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU



LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRONG HỌC TẬP

- Photo tài liệu phục vụ nghiên cứu cá nhân không vì mục đích thương mại.
- Trích dẫn hợp pháp khi sử dụng giáo trình, bài giảng, bài báo khoa học, sách chuyên khảo...
- Tránh xâm phạm quyền tác giả (không sao chép nguyên văn không xin phép, đạo văn).



SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI)

- Sử dụng AI làm công cụ hỗ trợ học tập, nghiên cứu khoa học, không thay thế tư duy độc lập.
- Xác minh, đối chiếu thông tin AI cung cấp trước khi sử dụng.
- Đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ và liêm chính học thuật khi sử dụng AI (không tự ý nhận sản phẩm do AI tạo hoàn toàn là của mình).



MỤC TIÊU

THỨ NHẤT VỀ KIẾN THỨC PHÁP LUẬT

- Hiểu được những quy định cơ bản về thường trú, tạm trú, thông báo lưu trú và khai báo tạm vắng.
- Nhận biết được những hành vi sử dụng tài liệu học tập, nghiên cứu có thể xâm phạm quyền tác giả.
- Hiểu những nguyên tắc cơ bản khi sử dụng AI để học tập, viết báo cáo, thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học.

THỨ HAI VỀ KỸ NĂNG

- Biết xác định nghĩa vụ đăng ký tạm trú trong những tình huống sinh viên thường gặp.
- Biết cách trích dẫn tài liệu, sử dụng hình ảnh, bài báo khoa học, giáo trình và bài giảng.
- Biết kiểm tra, đối chiếu và xác minh thông tin do AI cung cấp.

THỨ BA VỀ Ý THỨC TUÂN THỦ PHÁP LUẬT

- Chủ động thực hiện nghĩa vụ liên quan đến cư trú.
- Tôn trọng quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ và liêm chính học thuật.
- Có trách nhiệm với sản phẩm học tập, nghiên cứu của mình, kể cả khi có sử dụng công cụ AI.

THỨ TƯ VỀ KHẢ NĂNG VẬN DỤNG

- Phân biệt được hành vi được phép, hành vi cần xin phép và hành vi có nguy cơ vi phạm.
- Biết cách xử lý những tình huống pháp lý phát sinh trong học tập và nghiên cứu.



Luật Cư trú



Tình huống 1: Thuê phòng trọ

Minh là sinh viên năm 2, có nơi thường trú tại tỉnh khác. Minh thuê phòng tại TP.HCM để học tập trong 10 tháng. Chủ nhà cho rằng chỉ cần cung cấp thông tin cho tổ dân phố là đủ, Minh không cần làm thủ tục gì thêm.

Câu hỏi:

Minh có cần quan tâm đến việc đăng ký tạm trú không?

Việc chủ nhà thông báo thông tin có đương nhiên thay thế thủ tục đăng ký tạm trú của Minh không?



Tình huống 2: Về quê nghỉ hè

Lan là sinh viên có nơi thường trú tại TP.HCM, hiện đang ở ký túc xá. Lan về quê trong 20 ngày nghỉ hè.

Câu hỏi:

Lan có đương nhiên phải khai báo tạm vắng chỉ vì về quê trong thời gian này không?



Cơ sở pháp lý:

- ❖ **Luật Cư trú** số 68/2020/QH14, được hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-VPQH ngày 21/02/2025.
- ❖ **Nghị định 282/2025/NĐ-CP** ngày 30/10/2025 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 347/2026/NĐ-CP ngày 08/9/2026.





CÁC KHÁI NIỆM VỀ CƯ TRÚ



1. Chỗ ở hợp pháp



2. Cư trú



3. Cơ sở dữ liệu về cư trú



4. Cơ quan đăng ký cư trú



5. Đăng ký cư trú



6. Lưu trú



7. Tạm vắng



8. Nơi thường trú



9. Nơi tạm trú



10. Nơi ở hiện tại





NGHĨA VỤ VÀ NƠI CƯ TRÚ

NGHĨA VỤ VÀ NƠI CƯ TRÚ CỦA CÔNG DÂN

Điều 9. Nghĩa vụ của công dân về cư trú



1. Thực hiện việc đăng ký cư trú theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.



2. Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, giấy tờ, tài liệu về cư trú của mình cho cơ quan, người có thẩm quyền và chịu trách nhiệm về thông tin, giấy tờ, tài liệu đã cung cấp.



3. Nộp lệ phí đăng ký cư trú theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

Điều 11. Nơi cư trú của công dân



1. Nơi cư trú của công dân bao gồm nơi thường trú, nơi tạm trú.



2. Trường hợp không xác định được nơi thường trú, nơi tạm trú thì nơi cư trú của công dân là nơi ở hiện tại được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 19 của Luật này.



ĐIỀU KIỆN & THỦ TỤC ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ



ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ



Sinh sống từ 30 ngày trở lên
(ngoài nơi thường trú để lao động, học tập...)



Thời hạn tối đa 02 năm
Có thể tiếp tục gia hạn nhiều lần



Không được đăng ký tại chỗ ở quy định tại

tại Điều 23

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ



Tờ khai thay đổi thông tin cư trú

Ý kiến đồng ý của cha, mẹ hoặc người giám hộ (nếu chưa thành niên)



Giấy tờ chứng minh chỗ ở hợp pháp



THỦ TỤC THỰC HIỆN



Nộp hồ sơ

Nộp đến cơ quan đăng ký cư trú nơi dự kiến tạm trú



& Kiểm tra

Kiểm tra hồ sơ và cấp phiếu tiếp nhận (hoặc hướng dẫn bổ sung)



Giải quyết (03 ngày làm việc)

Thẩm định, cập nhật Cơ sở dữ liệu cư trú và thông báo (từ chối phải trả lời bằng văn bản)

GIA HẠN TẠM TRÚ



Nộp trước khi hết hạn 15 ngày

Hồ sơ, thủ tục như đăng ký mới

Điều 27, 28 Luật Cư trú



THÔNG BÁO LƯU TRÚ

Điều 30 Luật Cư trú



AI LÀ NGƯỜI CÓ TRÁCH NHIỆM THÔNG BÁO?



Khi có người lưu trú qua đêm tại chỗ ở của mình

- + Thành viên hộ gia đình
- + Người đại diện **cơ sở chữa bệnh, cơ sở lưu trú du lịch** (khách sạn, nhà nghỉ)
- + Chủ sở hữu/người quản lý phương tiện, cơ sở lưu trú khác.



Trường hợp đặc biệt

- + Nếu người đến lưu trú **tại nhà cá nhân, hộ gia đình** nhưng chủ nhà không có mặt
-> Người đến lưu trú phải tự thông báo.

NỘI DUNG THÔNG BÁO GỒM NHỮNG GÌ?



Họ và tên; Ngày, tháng, năm sinh



Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu



Lý do lưu trú



Thời gian & Địa chỉ lưu trú

THỜI GIAN THỰC HIỆN



Đến trước 23 giờ của ngày bắt đầu lưu trú.



Trước 08 giờ ngày hôm sau nếu khách đến sau 23 giờ.

NƠI TIẾP NHẬN



Thông báo với cơ quan đăng ký cư trú

LƯU Ý



Bộ Công an quy định chi tiết việc thông báo



KHAI BÁO TẠM VẮNG

Theo Điều 31 Luật Cư trú



CÁC TRƯỜNG HỢP BẮT BUỘC KHAI BÁO



Từ 01 ngày trở lên



Người đang chịu các biện pháp hình sự, án phạt và quản lý tại cộng đồng



- + Bị can, bị cáo đang tại ngoại.
- + Người bị kết án phạt tù nhưng chưa thi hành án, hoãn/tạm đình chỉ thi hành án.
- + Người hưởng án treo đang thử thách.
- + Người chấp hành án quản chế, cải tạo không giam giữ, tha tù trước thời hạn có điều kiện.
- + Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, giáo dục tại trường giáo dưỡng đang được hoãn/tạm đình chỉ.



Người đang chấp hành/xem xét các biện pháp xử lý hành chính

- + Giáo dục tại xã, phường, thị trấn.
- + Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trường giáo dưỡng (đang hoãn/tạm đình chỉ).
- + Người bị quản lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng các biện pháp này.



Từ 03 tháng liên tục trở lên



Người trong độ tuổi nghĩa vụ hoặc có nghĩa vụ khác



+ Người trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự.



+ Người đang thực hiện nghĩa vụ khác đối với Nhà nước theo quyết định của cơ quan thẩm quyền.



Từ 12 tháng liên tục trở lên



Đối với công dân thông thường

+ Người không thuộc các trường hợp đặc biệt nêu trên, đi khỏi nơi thường trú liên tục từ 12 tháng trở lên.



Ngoại lệ đặc biệt

Đã đăng ký tạm trú ở nơi mới hoặc đã xuất cảnh ra nước ngoài.

Cơ quan đăng ký cư trú



Khai báo với Cơ quan đăng ký cư trú nơi cư trú/thường trú của bạn.



VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ VÀ QUẢN LÝ CƯ TRÚ

Theo Điều 10 Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội (hoặc quy định pháp luật về cư trú).

► Theo khoản 1 Điều 10 về đăng ký và quản lý cư trú





MỨC PHẠT CẢNH CÁO HOẶC PHẠT TIỀN:
Từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng



3 NHÓM HÀNH VI VI PHẠM SẼ BỊ PHẠT



Hành vi về đăng ký và khai báo cư trú

Không thực hiện đúng quy định của pháp luật về:

- Đăng ký thường trú, tạm trú.
- Xóa đăng ký thường trú, tạm trú.
- Tách hộ.
- Điều chỉnh thông tin cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú.
- Khai báo thông tin về cư trú.



Hành vi về thông báo lưu trú và khai báo tạm vắng

Không thực hiện đúng quy định của pháp luật về:

- Thông báo lưu trú (khi có người đến lưu trú qua đêm).
- Khai báo tạm vắng (khi đi khỏi nơi cư trú theo quy định).



Hành vi không xuất trình giấy tờ hoặc thông tin cư trú

- Không xuất trình giấy tờ liên quan đến cư trú.
- Hoặc không xuất trình thông tin cư trú trên ứng dụng VNeID khi có yêu cầu kiểm tra.
- Khi có yêu cầu kiểm tra của cơ quan, người có thẩm quyền.



LƯU Ý TRUYỀN THÔNG: Hãy chủ động thực hiện đúng quy định để bảo đảm quyền lợi và an toàn pháp lý cho bản thân!



SINH VIÊN CẦN GHI NHỚ BA ĐIỂM THEO PHÁP LUẬT VỀ CƯ TRÚ

Hiểu đúng và thực hiện đúng pháp luật để đảm bảo quyền lợi



01. BIẾT NƠI THƯỜNG TRÚ VÀ XÁC ĐỊNH RÕ NƠI TẠM TRÚ



Quê nhà
(Thường trú)

Ký túc xá/Nhà trọ
(Tạm trú)

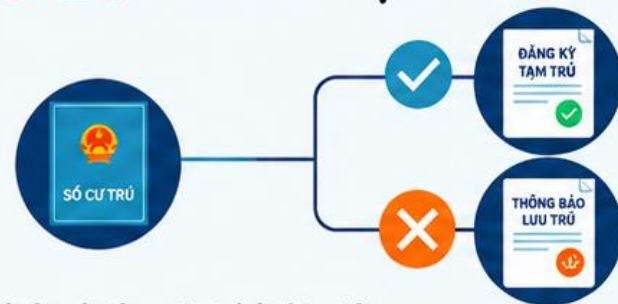
Sinh viên cần nắm rõ địa chỉ đăng ký thường trú của mình (thường là ở quê) và xác định chính xác địa chỉ nơi mình đang sinh sống thực tế để đăng ký tạm trú đúng quy định.

02. THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ KHI THUỘC TRƯỜNG HỢP PHÁP LUẬT QUY ĐỊNH



Phải thực hiện đăng ký tạm trú khi đến sinh sống, học tập tại chỗ ở hợp pháp ngoài phạm vi xã, phường nơi đã đăng ký thường trú từ 30 ngày trở lên.

03. KHÔNG NHẦM LẤN GIỮA CÁC THỦ TỤC CƯ TRÚ



Phân biệt rõ 3 khái niệm:

- **ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ:** Khi sinh sống, học tập lâu dài (từ 30 ngày trở lên).
- **THÔNG BÁO LƯU TRÚ:** Khi có người ở lại qua đêm, thời gian ngắn.
- **KHAI BÁO TẠM VẮNG:** Khi đi khỏi nơi cư trú trong các trường hợp đặc biệt do pháp luật quy định.

CHỦ ĐỘNG THỰC HIỆN ĐÚNG QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT LÀ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA MỖI SINH VIÊN!



Bạn biết gì về quyền sở
hữu trí tuệ?

Tình huống : Chia sẻ giáo trình trong nhóm lớp

Một sinh viên mua được bản PDF của giáo trình chuyên ngành. Sinh viên này tải toàn bộ giáo trình lên nhóm mạng xã hội có 120 thành viên để mọi người cùng tải về, với lý do “không thu tiền, chỉ giúp bạn bè học tập”.

Câu hỏi thảo luận:

- Hành vi không thu tiền có đương nhiên hợp pháp không?
- Việc chỉ chia sẻ trong nhóm sinh viên có loại trừ nguy cơ xâm phạm quyền tác giả không?
- Sinh viên nên làm gì để hỗ trợ bạn học tiếp cận tài liệu hợp pháp?





10 HÀNH VI SINH VIÊN ĐẠI HỌC THƯỜNG GẶP PHẢI NHƯNG CÓ RỦI RO VI PHẠM QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Tôn trọng
sáng tạo
là tôn trọng
trí thức!

1

Sao chép, photocopy hoặc chia sẻ toàn bộ giáo trình, sách tham khảo

Dưới dạng bản giấy hoặc bản điện tử khi chưa được phép.



2

Sao chép bài viết, luận văn, báo cáo hoặc bài tập của người khác

Để sử dụng làm bài của mình mà không trích dẫn nguồn phù hợp.



3

Tự ý đăng tải, chia sẻ bài giảng, slide, đề thi

Của giảng viên lên mạng xã hội, diễn đàn hoặc các nền tảng chia sẻ tài liệu.



4

Sử dụng trái phép nhạc, phim, hình ảnh, video của người khác

Để làm bài thuyết trình, video, poster hoặc nội dung đăng tải trên mạng xã hội.



5

Sử dụng nội dung do AI tạo ra hoặc tổng hợp

Mà không kiểm tra nguồn gốc, dẫn đến việc sử dụng nội dung có thể xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của người khác.



6

Tải, cài đặt và sử dụng phần mềm bẻ khóa (crack)

Hoặc phần mềm không có giấy phép sử dụng hợp pháp.



7

Sao chép hình ảnh, biểu đồ, sơ đồ, bảng biểu từ bài báo khoa học, luận văn hoặc tài liệu trên Internet

Để đưa vào báo cáo, khóa luận, bài thuyết trình mà không xem xét quyền sử dụng.



8

Tự ý sử dụng sản phẩm sáng tạo của bạn học hoặc thành viên trong nhóm

Như mã nguồn, thiết kế, bản vẽ, mô hình, để tài nghiên cứu để nộp bài, dự thi hoặc công bố dưới tên mình.



9

Sử dụng logo, nhãn hiệu của trường đại học hoặc doanh nghiệp

Để thiết kế áo, poster, quảng cáo hoặc kinh doanh khi chưa được phép, có nguy cơ gây nhầm lẫn về nguồn gốc hoặc sự liên kết.



10

Bán hoặc kinh doanh tài liệu, sản phẩm sao chép trái phép

Như giáo trình photocopy, bộ đề thi sao chép, tài liệu tổng hợp từ sách có bản quyền hoặc sản phẩm in hình nhân vật, logo thương hiệu khi chưa được phép.



Các hành vi trên có nguy cơ vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, việc xác định hành vi vi phạm cụ thể cần căn cứ vào quy định pháp luật, quyền của chủ thể và điều kiện sử dụng trong từng trường hợp.

Hãy nhớ:

*"Tôn trọng bản quyền – Bảo vệ sáng tạo –
Tạo dựng môi trường học tập văn minh!"*



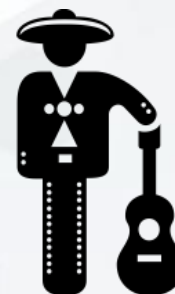
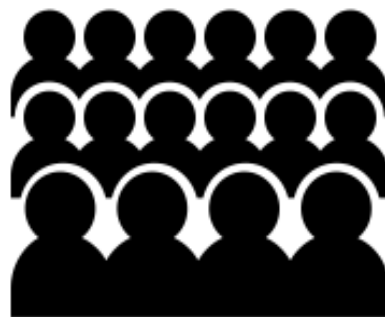
Tổng quan về quyền sở hữu trí tuệ



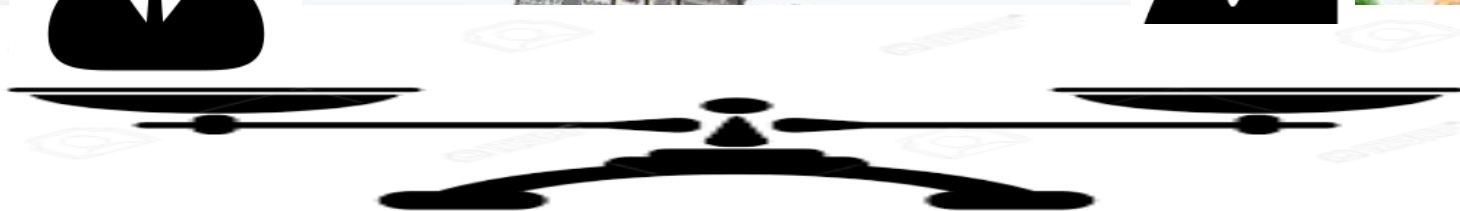
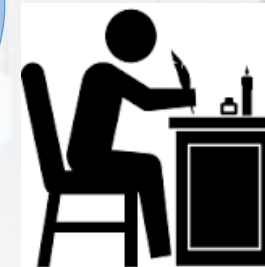
Tổng quan về quyền sở hữu trí tuệ



Công
chúng



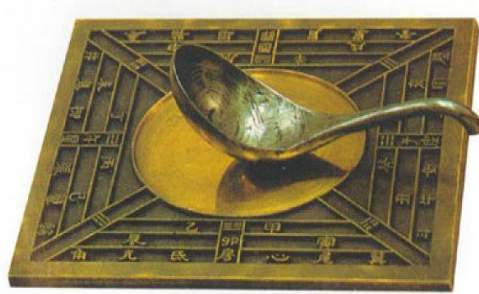
Người
sáng
tạo



NHỮNG SÁNG TẠO LÀM THAY ĐỔI LỊCH SỬ THẾ GIỚI



Giấy



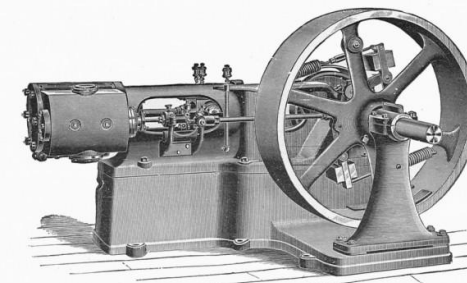
La bàn



Bánh xe



Vải



Động cơ



Điện



Đèn sợi đốt



Máy tính



Điện thoại



Internet

LỊCH SỬ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

"The origin

The history of intellectual property is fascinating. It begins with the state, made it possible to grant a patent for "any new and useful process, machine, or article of manufacture, or any new and useful improvement in a process, machine, or article of manufacture, or any new and useful trademark and copy right laws to focus on the inventor to reward

The Evolution of Intellectual Property
<https://www.txpate.com>
intellectual-property



2. Nguồn gốc lịch sử – pháp lý

Giai đoạn	Sự kiện / Dấu mốc	Ý nghĩa
Thế kỷ XV–XVI	Các sắc lệnh độc quyền đầu tiên ở châu Âu, đặc biệt là Sắc lệnh Venice (1474) – công nhận quyền của người phát minh.	Được xem là khởi nguồn của chế định sáng chế.
Thế kỷ XVIII–XIX	Hình thành luật bản quyền (Copyright Act 1710 của Anh – "Statute of Anne") và các đạo luật sáng chế tại Pháp, Mỹ.	Đặt nền móng cho hệ thống quyền tác giả và sáng chế hiện đại.
1883 – Công ước Paris	Công ước Paris về bảo hộ sở hữu công nghiệp.	Lần đầu tiên quy định nguyên tắc bảo hộ sáng chế, nhãn hiệu, kiểu dáng giữa các quốc gia.
1886 – Công ước Berne	Công ước Berne về bảo hộ tác phẩm văn học và nghệ thuật.	Hình thành cơ chế bảo hộ quyền tác giả quốc tế.
1967 – WIPO	Thành lập Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO).	Hệ thống hóa, điều phối chính sách SHTT toàn cầu.
1995 – WTO & TRIPS	Hiệp định về các khía cạnh thương mại của quyền SHTT (TRIPS).	Đưa SHTT vào luật thương mại quốc tế, gắn liền với thương mại, đầu tư, phát triển.
Việt Nam	Gia nhập WIPO (1976), WTO (2007); Luật SHTT đầu tiên năm 2005, sửa đổi 2009, 2019, 2022.	Hình thành khung pháp lý hiện đại, phù hợp thông lệ quốc tế.



KHÁI QUÁT VỀ TÀI SẢN TRÍ TUỆ

- SHTT là một **thuật ngữ** đang được sử dụng ngày càng rộng rãi nhưng sự hiểu biết về nó vẫn còn khá hạn chế.
- Mặc dù có rất nhiều hiệp định và công ước quốc tế về SHTT nhưng **không một văn kiện nào đề cập đến một định nghĩa về cụm từ này**, có chăng cũng chỉ là sự liệt kê ra các phạm trù của SHTT một cách khái quát. *(Professor Michael Blakeney, University of London, Curriculum on Intellectual Property).*



www.hcmus.edu.vn

KHÁI QUÁT VỀ TÀI SẢN TRÍ TUỆ

- Kamil Idris trong tác phẩm SHTT Một công cụ đặc lực để phát triển kinh tế được WIPO xuất bản đã cho rằng “*SHTT là một thuật ngữ mô tả về những ý tưởng, sáng chế, công nghệ, tác phẩm nghệ thuật, âm nhạc và khoa học, ... những cái vô hình khi mới được tạo ra nhưng trở nên đáng giá dưới dạng sản phẩm hữu hình”.*
- Hay nói một cách rộng nhất, SHTT là hiện thân của những sáng tạo từ trí óc con người. Quyền SHTT bảo hộ những lợi ích của các nhà sáng tạo bằng cách trao cho họ những quyền tài sản đối với sáng tạo đó.



KHÁI QUÁT VỀ TÀI SẢN TRÍ TUỆ

Tài sản trí tuệ là loại **tài sản vô hình** (là một dạng quyền tài sản được quy định tại Điều 105, 115 BLDS 2015), là kết quả của quá trình tư duy sáng tạo trong bộ não con người được **biểu hiện dưới nhiều hình thức** như tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học; cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa; sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, bí mật kinh doanh, nhãn hiệu, tên thương mại và chỉ dẫn địa lý; giống cây trồng.



KHÁI QUÁT VỀ TÀI SẢN TRÍ TUỆ

Đây có phải là các tài sản trí tuệ? Thuộc quyền sở hữu trí tuệ nào?

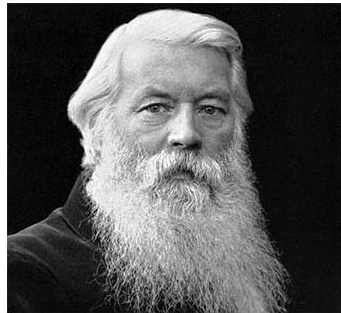


www.hcmus.edu.vn

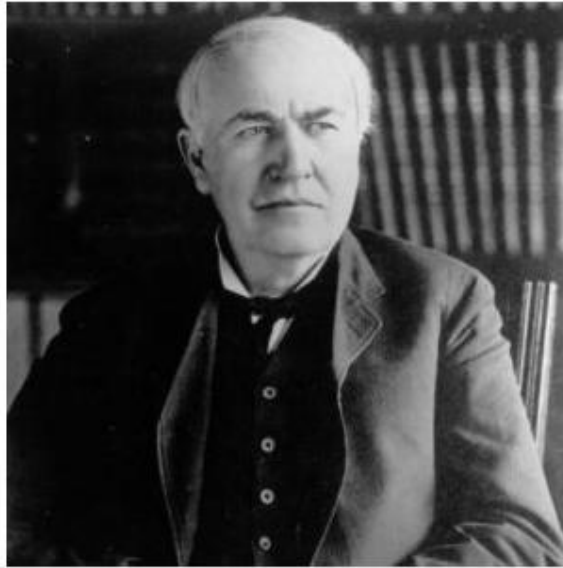
KHÁI QUÁT VỀ TÀI SẢN TRÍ TUỆ



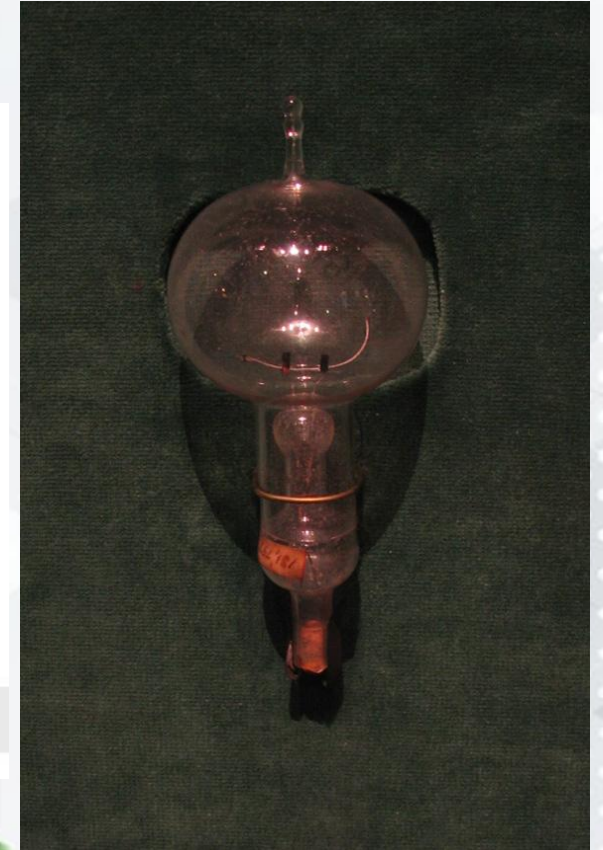
Humphry Davy



Joseph Swan



Thomas Edison



www.hcmus.edu.vn

KHÁI QUÁT VỀ TÀI SẢN TRÍ TUỆ



Tài sản trí tuệ

- Nguyên lý hoạt động, cách tạo ra

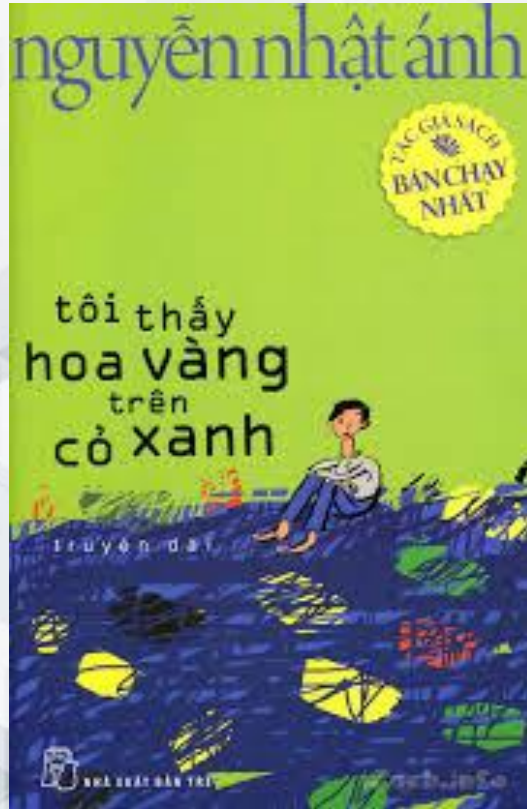
Bản sao vật chất

- Không giới hạn số lượng



www.hcmus.edu.vn

KHÁI QUÁT VỀ TÀI SẢN TRÍ TUỆ



Tài sản trí tuệ

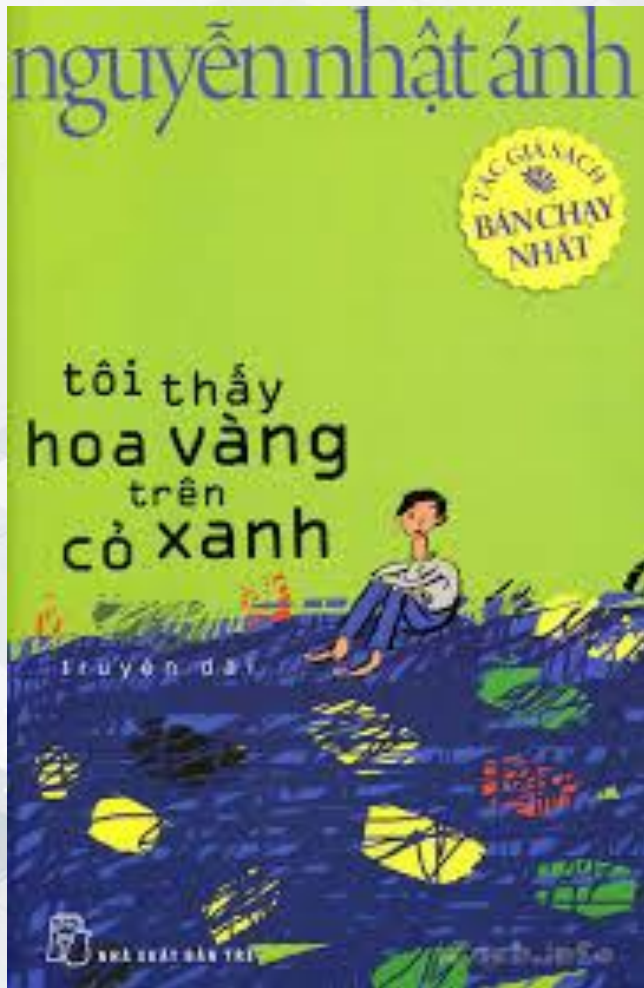
- Cốt truyện, nhân vật, lời văn.....

Bản sao vật chất

- Không giới hạn số lượng



KHÁI QUÁT VỀ TÀI SẢN TRÍ TUỆ



Quyền sao chép tác phẩm

- Giá?

Bản in tác phẩm

- Giá bán? **60.000 đồng**



www.hcmus.edu.vn

KHÁI QUÁT VỀ TÀI SẢN TRÍ TUỆ

Dấu hiệu

- *nhìn thấy được dưới dạng chữ cái, từ ngữ, hình vẽ, hình ảnh, hình ba chiều hoặc sự kết hợp các yếu tố đó, được thể hiện bằng một hoặc nhiều màu sắc hoặc dấu hiệu âm thanh thể hiện được dưới dạng đồ họa;*

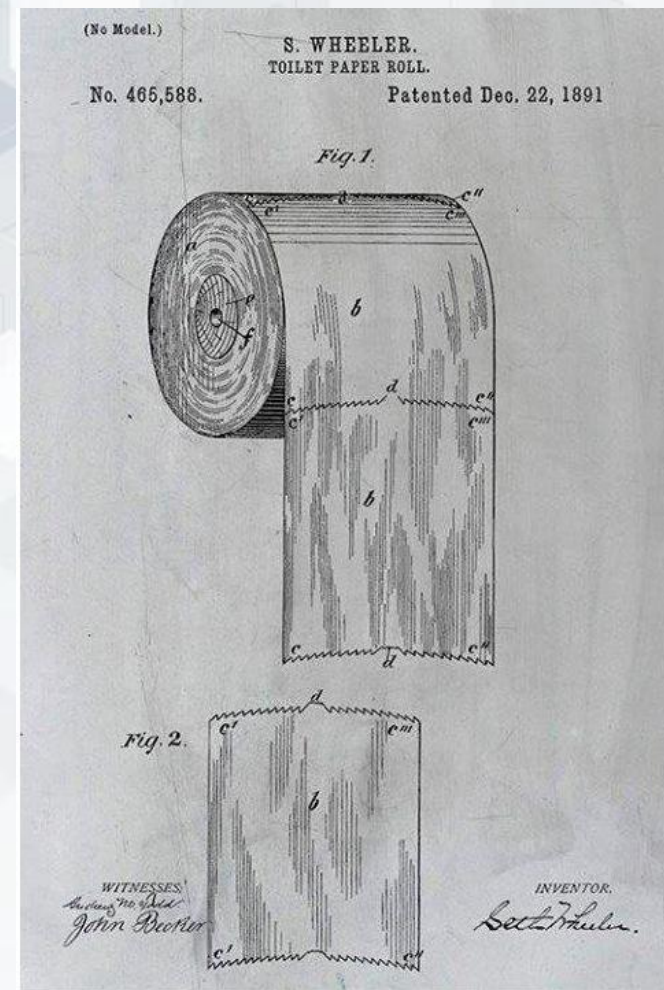
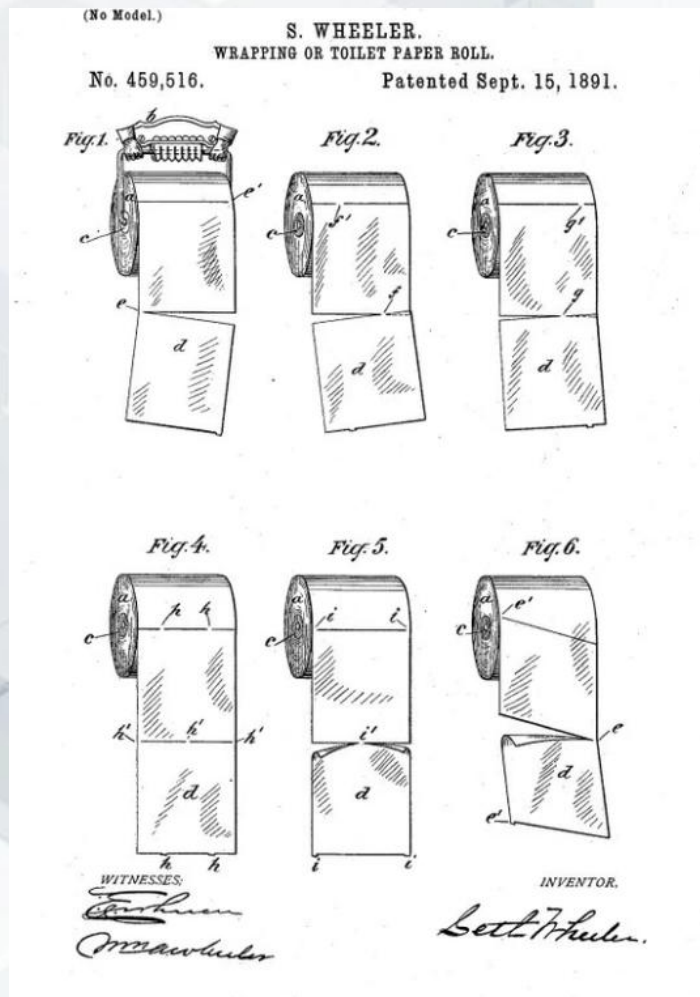
Khả năng phân biệt

- *hàng hóa, dịch vụ của chủ sở hữu nhãn hiệu với hàng hóa, dịch vụ của chủ thể khác.*



www.hcmus.edu.vn

KHÁI QUÁT VỀ TÀI SẢN TRÍ TUỆ



KHÁI QUÁT VỀ TÀI SẢN TRÍ TUỆ

- Nói cách khác, TSTT là phần thông tin hoặc kiến thức có thể được kết hợp, thể hiện đồng thời trên các vật hữu hình với số lượng bản sao không hạn chế ở bất cứ nơi nào trên thế giới.
- TSTT không phải là những bản sao này mà chính là những thông tin hoặc kiến thức được phản ánh trong đó. Quyền SHTT có một số đặc trưng và giới hạn nhất định, ví dụ như về thời hạn bảo hộ. (*WIPO, tìm hiểu về quyền tác giả và QLQ*)





SÁNG
CHẾ

THIẾT KẾ
BỐ TRÍ
MẠCH
TÍCH HỢP
BÁN DẪN



SÁNG
CHẾ

NHÃN
HIỆU

THIẾT KẾ
BỐ TRÍ
MẠCH TÍCH
HỢP BÁN
DẪN

SÁNG
CHẾ

KIỂU
DÁNG
CÔNG
NGHIỆP



KIỂU
DÁNG
CÔNG
NGHIỆP

NHÃN
HIỆU

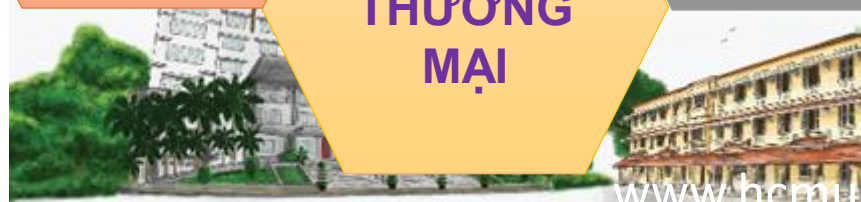


KIỂU
DÁNG
CÔNG
NGHIỆP

NHÃN
HIỆU



KIỂU
DÁNG
CÔNG
NGHIỆP



THIẾT KẾ
BỐ TRÍ
MẠCH TÍCH
HỢP BÁN
DẪN

NHÃN
HIỆU

SÁNG
CHẾ

BÍ MẬT
KINH
DOANH

CHỈ DẪN
ĐỊA LÝ

TÊN
THƯƠNG
MẠI

Bạn có thể sáng tạo ra những tài sản trí tuệ
nào khi còn là sinh viên?





Quyền SHTT

- Quyền tác giả
- Quyền liên quan đến quyền tác giả
- Quyền sở hữu công nghiệp
- Quyền đối với giống cây trồng
- Quyền chống cạnh tranh không lành mạnh

Đối tượng Quyền SHTT

- Tác phẩm
- Bản ghi âm, ghi hình, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa
- Sáng chế, GPHI, nhãn hiệu, KDCN, TKBTMTHBD, TTM, CDĐL, BMKD
- Vật liệu nhân giống, vật liệu thu hoạch

Tài sản trí tuệ

- Bài báo, tiểu luận, luận văn, luận án
- Quy trình sản xuất, quy định, nội quy
- Dữ liệu khách hàng
- Dữ liệu, thông tin phân tích thị trường
- Bí quyết, công thức
- Sáng kiến đổi mới
- Sách, bản nhạc, logo

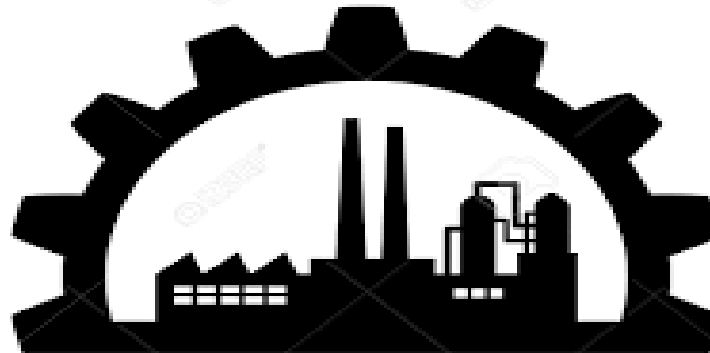
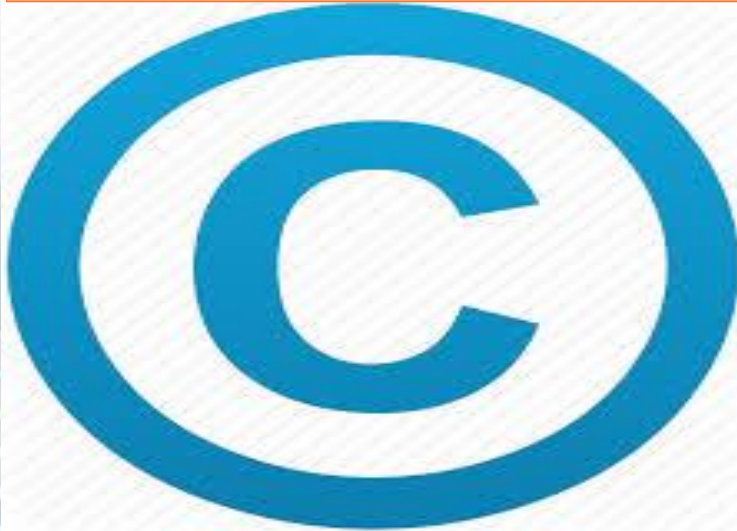


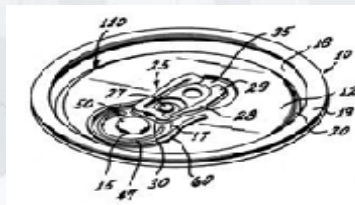
3 NHÓM ĐỐI TƯỢNG QUYỀN SHTT

Quyền tác giả và quyền liên quan đến QTG

Quyền sở hữu công nghiệp

Quyền đối với giống cây trồng





www.hcmus.edu.vn

Sáng
chế

Thiết kế
bố trí
MTHBD

Kiểu
dáng
CN

Nhãn
hiệu

Tên TM

Bí mật
KD

Chỉ dẫn
ĐL

Đối tượng
quyền
SHCN

XÁC LẬP QUYỀN SHTT

Quyền tự động xác lập

- Quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả

Quyền xác lập qua đăng ký

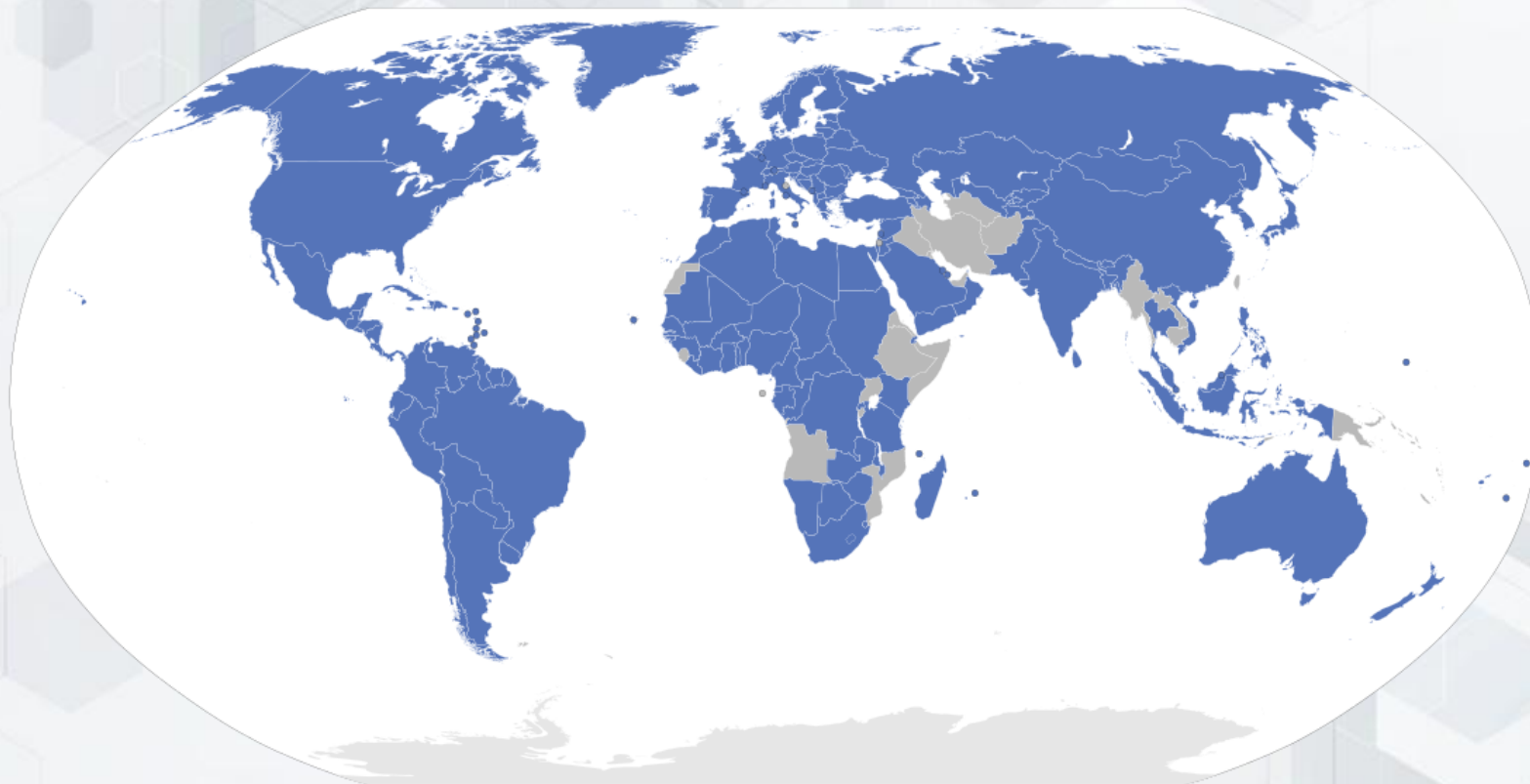
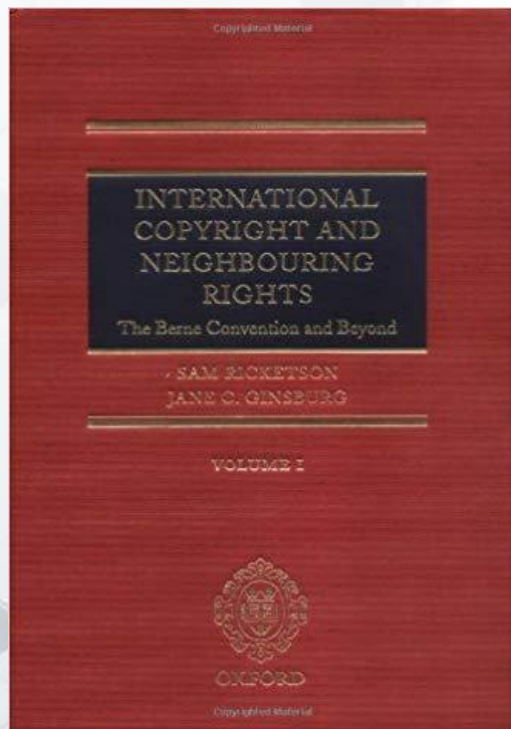
- Sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, chỉ dẫn địa lý, giống cây trồng

Quyền xác lập tự động qua sử dụng

- Nhãn hiệu nổi tiếng*, tên thương mại

Quyền xác lập trên cơ sở có được hợp pháp và thực hiện việc bảo mật

- Bí mật kinh doanh



1886

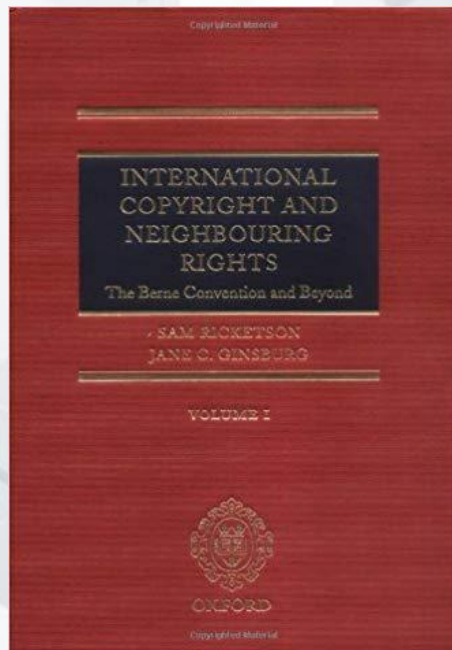
182 States (10/2026)

WIPO-Administered Treaties

[Export to Excel](#)

Contracting Parties/Signatories > **Berne Convention** (Total Members: 182)





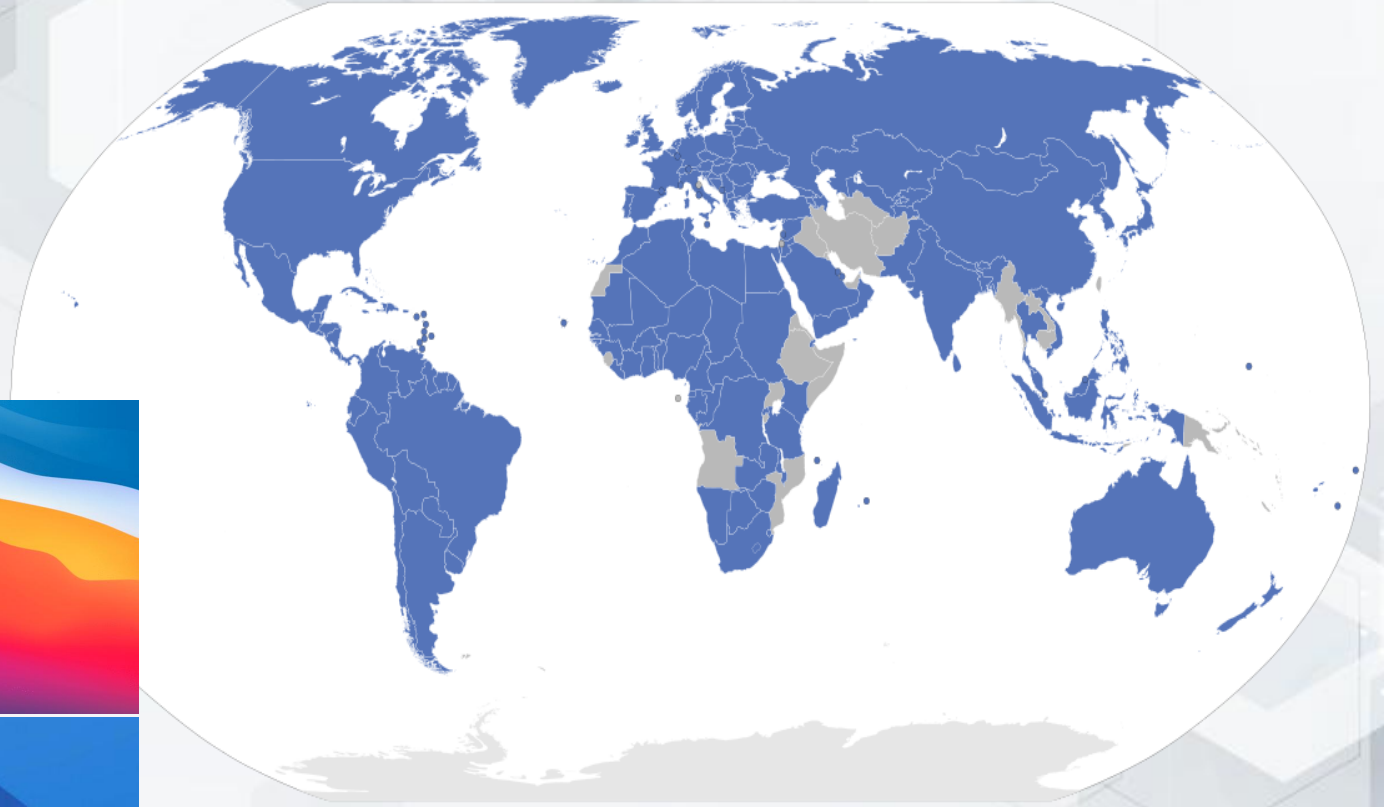
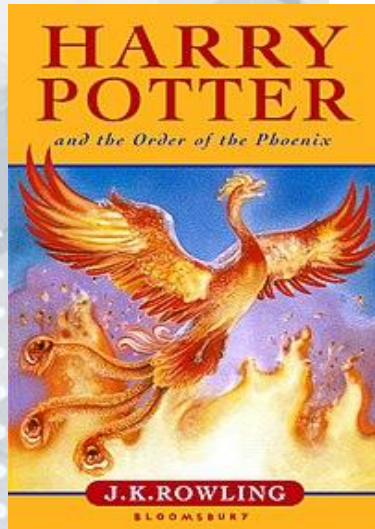
1886

Khoản 6, Điều 2, Công ước:

6. Các tác phẩm nói trong Điều 2 này được hưởng **sự bảo hộ ở tất cả các nước thành viên của Liên hiệp**. Sự bảo hộ này dành cho tác giả và những người sở hữu quyền tác giả.

(6) The works mentioned in this Article shall enjoy protection in **all countries of the Union**. This protection shall operate for the benefit of the author and his successors in title.





182 States (10/2026)



VAI TRÒ CỦA SỞ HỮU TRÍ TUỆ

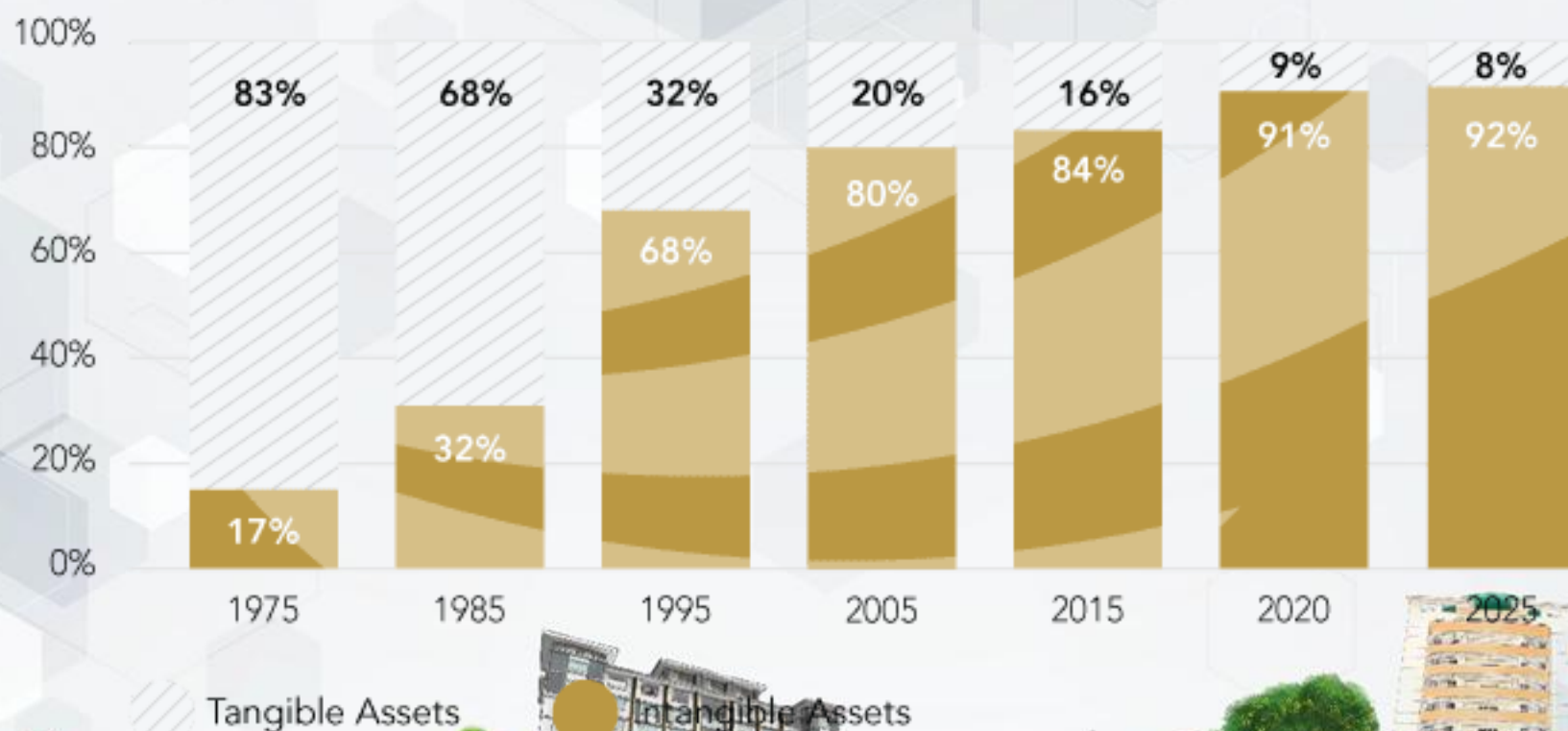
*“Động lực tạo ra sự thịnh vượng trong xã hội đương thời
là tài sản dựa trên tri thức”*

Steven M.H.Wallman, “Mưu cầu tư bản trí tuệ” lời nói đầu cho cuốn Giá trị tiềm ẩn: Thu lợi từ nền kinh tế sở hữu trí tuệ, do Bruce Berman biên tập, London: Nhà xuất bản Euromoney Publication PLC, 1999, trang 9.



VAI TRÒ CỦA SỞ HỮU TRÍ TUỆ

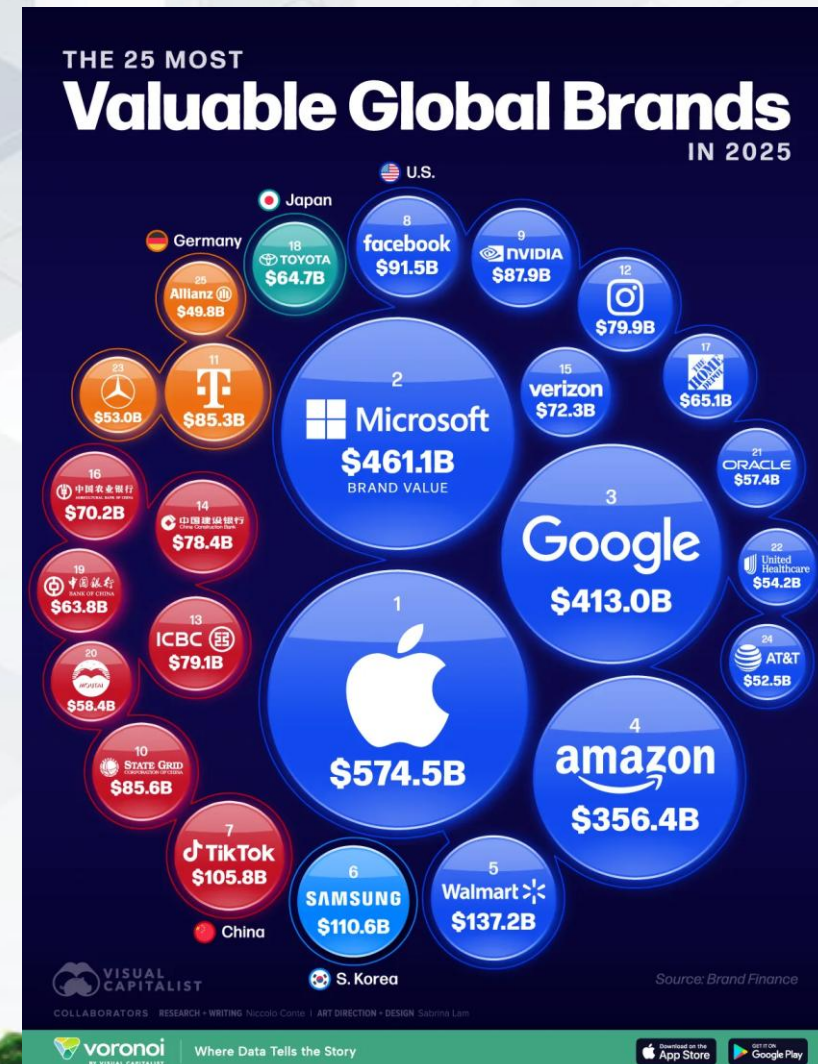
COMPONENTS of S&P 500 MARKET VALUE



VAI TRÒ CỦA SỞ HỮU TRÍ TUỆ

INTERBRAND BEST GLOBAL BRANDS

01 Apple	02 Microsoft	03 Amazon	04 Google	05 Samsung
-4% 470.9 \$B	+10% 388.5 \$B	+7% 319.9 \$B	+9% 317.1 \$B	-10% 90.5 \$B
06 Toyota	07 Coca-Cola	08 Instagram	09 McDonald's	10 Mercedes-Benz
+2% 74.2 \$B	-2% 60.1 \$B	+27% 57.3 \$B TOP RISER	53.0 \$B	-15% 50.1 \$B
11 Cisco	12 Louis Vuitton	13 YouTube	14 BMW	15 NVIDIA
+7% 48.7 \$B	-5% 48.4 \$B	+61% 48.4 \$B TOP RISER	-10% 46.8 \$B	+116% 43.2 \$B TOP RISER
16 Oracle	17 Disney	18 SAP	19 Facebook	20 Adobe
+12% 42.1 \$B	-3% 41.4 \$B	+12% 41.3 \$B	+18% 41.2 \$B TOP RISER	+4% 41.0 \$B



VAI TRÒ CỦA SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Top 10 Intangible Companies 2025

Brand Finance® 

#1
NVIDIA Corporation  **NVIDIA** \$4.3 tn

#2
Microsoft  **Microsoft** \$3.8 tn

#3
Apple  \$3.1 tn

#4
Amazon  \$2.1 tn

#5
Alphabet  \$2.0 tn

#6
Meta Platforms  **Meta** \$1.8 tn

#7
Broadcom  **BROADCOM** \$1.5 tn

#8
Saudi Aramco  **aramco** \$1.2 tn

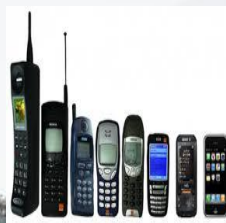
#9
Tesla  \$0.9 tn

#10
TSMC  \$0.8 tn

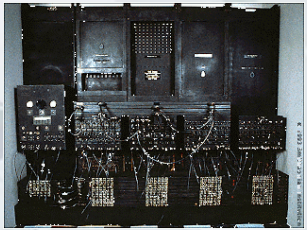
Source: Brand Finance GIFT 2025

brandirectory.com/gift

VAI TRÒ CỦA SỞ HỮU TRÍ TUỆ



VAI TRÒ CỦA SỞ HỮU TRÍ TUỆ



CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP



*“Phần lớn sự nghiệp của tôi được diễn ra trong thế kỷ 20 – một thế kỷ của **Vật lý, Điện tử, Truyền thông và Vận tải tốc độ cao**. Và giờ đây, tất cả chúng ta – và đặc biệt là các sinh viên của chúng ta – có một đặc ân được sống trong quá trình chuyển tiếp sang thế kỷ 21 – có lẽ là thế kỷ của **Sinh học và Thông tin**.”*

Charles M.Vest, Nguyên Hiệu trưởng Học viện công nghệ Massachusetts (MIT), Cải cách và xây dựng chương trình đào tạo kỹ thuật theo phương pháp tiếp cận CDIO



PHÁP LUẬT VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Công ước Quốc tế

Hiệp định đa phương

Hiệp định song phương

Hiến pháp

Bộ luật dân sự

Luật sở hữu trí tuệ

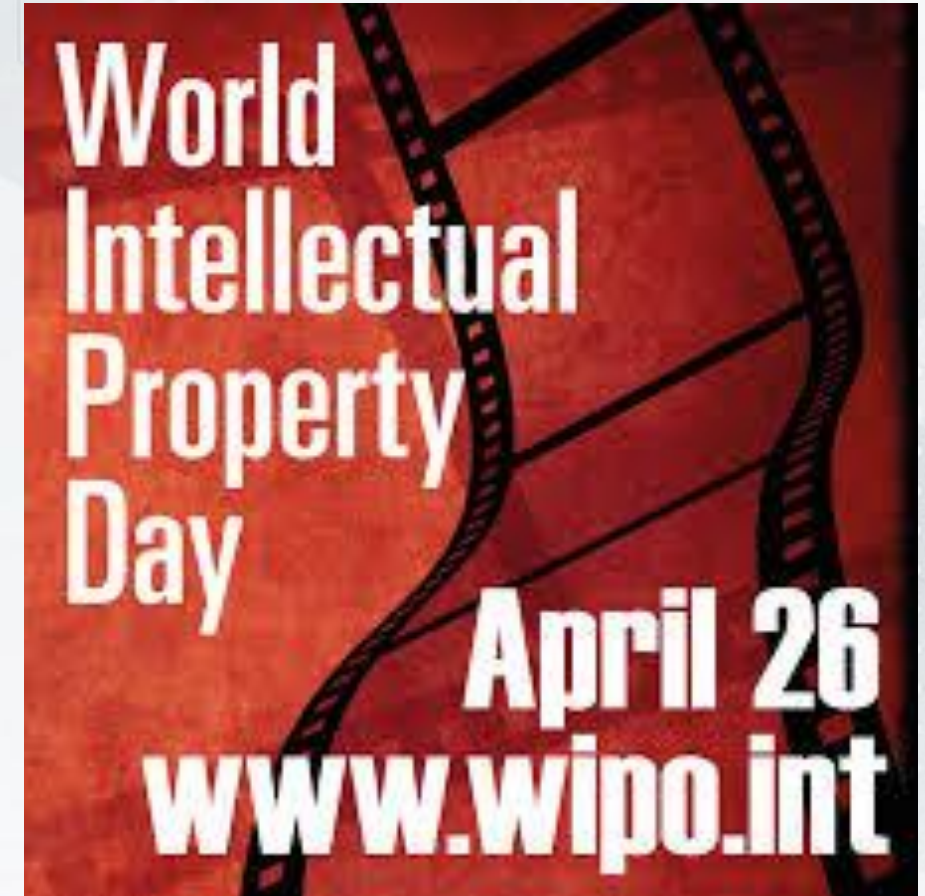
Nghị định, Thông tư hướng dẫn
thi hành



PHÁP LUẬT QUỐC TẾ

Ngày sở hữu trí tuệ thế giới:

Civil Law	Common Law
Authority Industrial property	Copyright Patents Trademarks Trade secret
Hệ thống pháp luật Châu Âu lục địa	Hệ thống pháp luật Anh – Mỹ
Author's Rights Chú trọng bảo vệ quyền lợi cho tác giả	Copyright Chú trọng bảo vệ quyền lợi cho nhà đầu tư, nhà xuất bản về độc quyền sao chép



World Intellectual Property Day

IP and Sports: Ready, Set, Innovate



- Năm 2026, Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) đã chọn chủ đề **“Sở hữu trí tuệ và thể thao – Sẵn sàng, bắt đầu, đổi mới”**.
- Chủ đề này nhấn mạnh vai trò cốt lõi của sở hữu trí tuệ trong việc thúc đẩy những **tiến bộ vượt bậc** trong lĩnh vực thể thao, từ các công nghệ thiết bị tập luyện hiện đại, xây dựng thương hiệu câu lạc bộ đến việc bảo hộ các giá trị tinh thần và thương mại của thể thao trong thời đại mới.

SỬ DỤNG AI TRONG HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ BẢO ĐẢM QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ





AI đang thay đổi
cách học tập và
nghiên cứu như
thế nào?

Tình huống 1: AI viết toàn bộ báo cáo

Một sinh viên yêu cầu AI viết báo cáo 10 trang về một chủ đề khoa học. Sinh viên không đọc lại nội dung, không kiểm tra tài liệu tham khảo và nộp bài dưới tên mình.

Câu hỏi:

Sinh viên có thể gặp những rủi ro nào?

Việc ghi tên mình trên báo cáo có đồng nghĩa với việc toàn bộ nội dung là sản phẩm trí tuệ của mình không?

Sinh viên cần làm gì để sử dụng AI có trách nhiệm?



Tình huống 2: AI tạo hình ảnh minh họa

Một sinh viên sử dụng AI tạo hình minh họa cho báo cáo. Hình ảnh có bố cục và các chi tiết rất giống một hình trong sách chuyên khảo.

Câu hỏi:

Sinh viên có thể sử dụng hình ảnh đó mà không cần kiểm tra thêm vì hình được AI tạo ra không?



Tình huống 3: AI hỗ trợ viết mã lập trình

Một sinh viên yêu cầu AI tạo một đoạn mã, sau đó đưa mã vào đồ án. Sinh viên không kiểm tra giấy phép của thư viện được sử dụng và không hiểu cách hoạt động của mã.

Câu hỏi:

Những vấn đề nào cần được kiểm tra?



AI đang thay đổi cách học tập và nghiên cứu như thế nào?

Trong một tuần vừa qua, các bạn đã sử dụng AI để làm những việc gì: giải thích kiến thức, viết báo cáo, dịch tài liệu, viết mã lập trình hay tìm kiếm tài liệu nghiên cứu?



AI có thể tạo ra câu trả lời rất thuyết phục, nhưng điều đó không bảo đảm câu trả lời đúng, nguồn tài liệu có thật hoặc nội dung được tạo ra không xâm phạm quyền của người khác.

Khung pháp lý cơ bản về AI và quyền sở hữu trí tuệ

- Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan.
- Luật Trí tuệ nhân tạo số 134/2025/QH15, có hiệu lực từ ngày 01/03/2026.
- Luật số 131/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật sở hữu trí tuệ (10/12/2025) có bổ sung quy định **giao Chính phủ quy định việc phát sinh, xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với đối tượng được tạo ra có sử dụng hệ thống AI.**



QUYỀN ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP ĐƯỢC TẠO RA CÓ SỬ DỤNG HỆ THỐNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI)

Theo Điều 10a Nghị định 100/2026/NĐ-CP



ĐIỀU KIỆN ĐỂ XÁC LẬP QUYỀN SỞ HỮU

(Khoản 1)



ĐIỀU KIỆN XÁC LẬP QUYỀN

Sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí do con người sử dụng AI để tạo ra chỉ được xác lập quyền (theo (theo điểm a khoản 3 Điều 6 Luật SHTT) nếu:

CON NGƯỜI CÓ ĐÓNG GÓP ĐÁNG KỂ vào việc sáng tạo.

Người có đóng góp đáng kể được coi là **TÁC GIẢ** (theo khoản 1 Điều 122 Luật SHTT).

THẾ NÀO LÀ “ĐÓNG GÓP ĐÁNG KỂ”?

(Khoản 2)



ĐIỀU KIỆN “ĐÓNG GÓP ĐÁNG KỂ”

Con người phải thực hiện **TOÀN BỘ 4 hoạt động** sau:

- + **1. Xác định vấn đề & ý tưởng:** Xác định vấn đề cần giải quyết, bao hàm cả ý tưởng về giải pháp.
- + **2. Lựa chọn dữ liệu & tham số:** Lựa chọn dữ liệu đầu vào, mục tiêu, ràng buộc, tham số từ ý tưởng sáng tạo (không chỉ dựa vào AI).
- + **3. Đánh giá & tinh chỉnh:** Đánh giá, thử nghiệm, diễn giải kết quả. Việc tinh chỉnh phải làm thay đổi cấu trúc/chức năng cốt lõi tạo giá trị mới.
- + **4. Quyết định kết quả:** Quyết định kết quả cuối cùng là đối tượng yêu cầu bảo hộ.

TRƯỜNG HỢP **KHÔNG** ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN

(Khoản 3)



NẾU KHÔNG ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN

Đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí **không đáp ứng** các khoản 1 & 2:

- Người tạo ra có **QUYỀN SỬ DỤNG, CHO PHÉP NGƯỜI KHÁC SỬ DỤNG** với điều kiện **KHÔNG XÂM PHẠM QUYỀN** của tổ chức, cá nhân khác.

CÁC ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP KHÁC

(Khoản 4)



NHÃN HIỆU, TÊN THƯƠNG MẠI, CHỈ DẪN ĐỊA LÝ, BÍ MẬT KINH DOANH

Được bảo hộ nếu **ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN** theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ hiện hành.



QUYỀN TÁC GIẢ & QUYỀN LIÊN QUAN KHI SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI)



Theo Điều 5a Nghị định số 134/2026/NĐ-CP



3 ĐIỀU KIỆN PHÁT SINH QUYỀN

(Khoản 1)

(Dành cho tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng...)



Chỉ phát sinh (theo khoản 1 Điều 6 Luật Luật SHTT) khi đáp ứng **ĐỦ 3** điều kiện:

- 1. Con người đóng góp **ĐÁNG KẾ & QUYẾT ĐỊNH** vào việc **sáng tạo/định hình** (cung cấp dữ liệu/tham số nguyên gốc, lập câu lệnh điều khiển, đánh giá, chỉnh sửa, đưa ra ý đồ nghệ thuật, quyết định kết quả cuối cùng phản ánh ý tưởng của mình thay vì thuật toán AI).
- 2. Con người chịu trách nhiệm về **nội dung và tính hợp pháp**.
- 3. Không gây phương hại đến quyền tác giả, quyền liên quan của dữ liệu đầu vào.

CHỦ THỂ & VIỆC BẢO HỘ

(Khoản 2, 3, 4, 5)



Được bảo hộ tương ứng nếu đáp ứng đủ điều kiện theo Luật SHTT.

Tác giả: Là người sáng tạo ra tác phẩm có sử dụng AI.

Quyền liên quan: Chỉ phát sinh đối với cá nhân trực tiếp thực hiện hiện cuộc biểu diễn bằng hành vi nghệ thuật của mình.

Chủ sở hữu: Là tổ chức, cá nhân theo quy định **Chương III Luật SHTT**.

CHỨNG MINH & GẮN NHÃN

(Khoản 6, 7, 8)



Gắn nhãn, đánh dấu kỹ thuật đối với đối tượng quyền tác giả, quyền liên quan có sử dụng AI theo quy định pháp luật.

Khi có yêu cầu bảo vệ: Phải **CHỨNG MINH** việc sáng tạo/định hình và **KÊ KHAI** trung thực việc dùng AI.

Tài liệu chứng minh bao gồm: Dữ liệu đầu vào, tham số, tài liệu thiết kế, bản nháp, bản chỉnh sửa; lịch sử câu lệnh (prompts), dữ liệu tương tác; tài liệu mô tả quá trình sáng tạo & kiểm soát của con người.

KHÔNG PHÁT SINH QUYỀN

(Khoản 9)



Không phát sinh quyền tác giả, quyền liên quan trong các trường hợp:

- Sản phẩm hoàn toàn do hệ thống AI tự tạo ra.
- Sản phẩm không đáp ứng đầy đủ các điều kiện tại Khoản 1.



SỬ DỤNG AI TRONG HỌC TẬP: NÊN & KHÔNG NÊN LÀM GÌ?

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	CÁCH SỬ DỤNG PHÙ HỢP (NÊN )	RỦI RO CẦN TRÁNH (KHÔNG NÊN )
 Giải thích kiến thức	+ Yêu cầu AI giải thích khái niệm, đưa ví dụ, sau đó đối chiếu giáo trình.	+ Tin hoàn toàn vào câu trả lời mà không kiểm tra.
 Lập dàn ý	+ Dùng AI để gợi ý cấu trúc bài báo cáo, sau đó tự phát triển nội dung.	+ Nộp nguyên văn sản phẩm AI khi môn học đòi sản phẩm tự thực hiện.
 Tìm tài liệu	+ Dùng AI gợi ý từ khóa, tên tác giả, hướng tìm kiếm.	+ Trích dẫn bài báo không tồn tại hoặc thông tin thư mục sai.
 Viết và chỉnh sửa	+ Dùng AI phát hiện lỗi diễn đạt, gợi ý cách trình bày.	+ Để AI thay thế hoàn toàn việc tư duy, phân tích và lập luận của mình.
 Học lập trình	+ Yêu cầu AI giải thích mã, tìm lỗi, đề xuất phương án.	+ Sao chép mã không hiểu nguyên lý, không kiểm thử hoặc không tuân thủ giấy phép phần mềm.
 Dịch tài liệu	+ Dùng AI để tạo bản dịch tham khảo.	+ Công bố bản dịch hoặc tác phẩm phái sinh khi chưa đáp ứng điều kiện pháp luật hoặc giấy phép.



THÔNG ĐIỆP: AI nên được sử dụng để tăng cường năng lực học tập, không phải để thay thế trách nhiệm học tập của sinh viên.

NHẬN DIỆN RỦI RO KHI SỬ DỤNG AI TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

a. RỦI RO VỀ NGUỒN TÀI LIỆU



AI có thể tạo ra:

- ✗ Tên bài báo không tồn tại.
- ✗ Tên tác giả, năm xuất bản hoặc DOI không chính xác.
- ✗ Nội dung tóm tắt không phản ánh đúng kết quả nghiên cứu gốc.

b. RỦI RO VỀ SAO CHÉP & QUYỀN TÁC GIẢ



✗ **KHÔNG** yêu cầu AI viết lại tài liệu của người khác nhằm che giấu nguồn gốc.

✗ **KHÔNG** mặc nhiên coi nội dung do AI tạo ra là hoàn toàn mới, không liên quan đến quyền của người khác.

🔍 **CẦN KIỂM TRA** khả năng trùng lặp và điều kiện sử dụng khi dùng hình ảnh, biểu đồ, đoạn văn hoặc nội dung do AI tạo.

📝 **VẪN PHẢI** xem xét nghĩa vụ trích dẫn, xin phép và các điều kiện liên quan nếu sản phẩm sử dụng nội dung của người khác.

c. RỦI RO VỀ TÍNH TRUNG THỰC



KHÔNG ĐƯỢC:

- ✗ Bịa đặt số liệu rồi sử dụng như kết quả thực nghiệm.
- ✗ Yêu cầu AI tạo ra kết quả nghiên cứu không có thật và trình bày như dữ liệu đã thu thập.
- ✗ Trình bày kết quả do AI dự đoán như kết quả đã được kiểm chứng.
- ✗ Che giấu mức độ AI tham gia khi quy định của môn học, đơn vị nghiên cứu hoặc tạp chí yêu cầu công khai.

d. RỦI RO VỀ THÔNG TIN MẬT & DỮ LIỆU



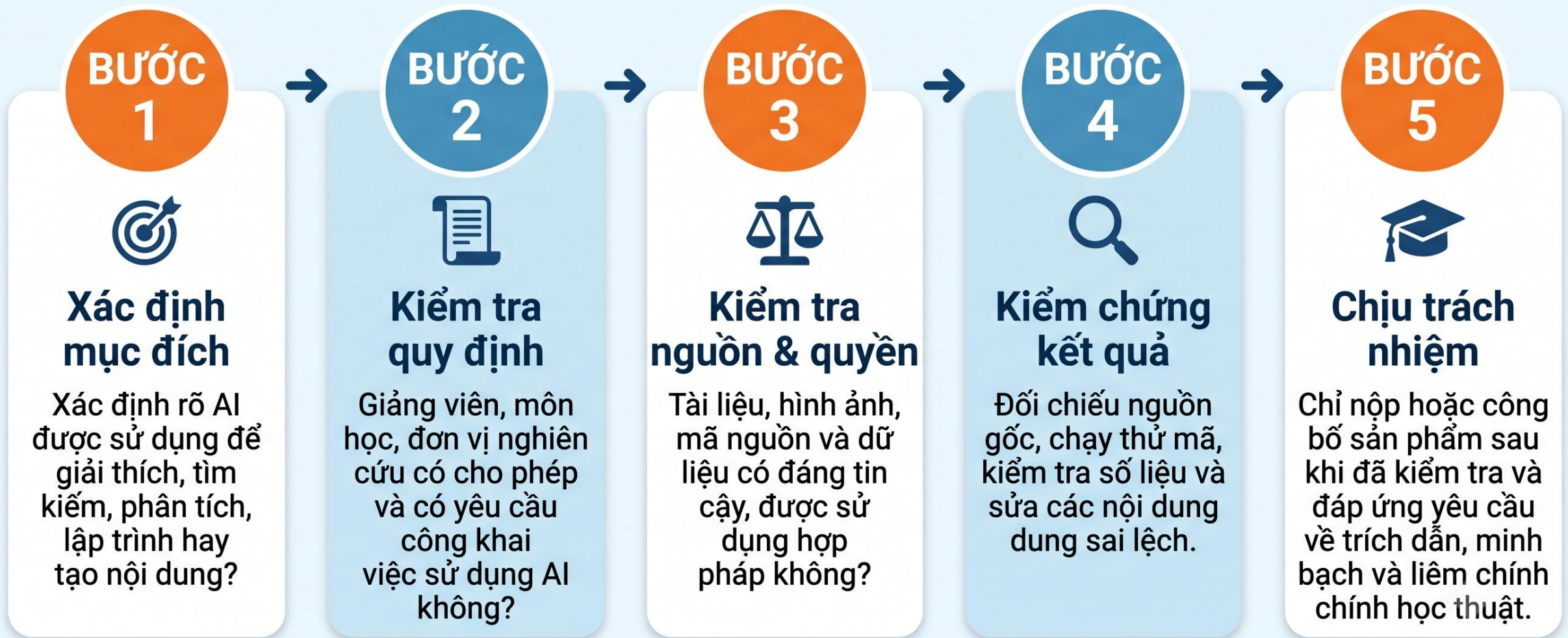
✗ **KHÔNG NÊN** đưa lên các công cụ AI công cộng những dữ liệu chưa được phép công bố, bản thảo nghiên cứu mật, dữ liệu cá nhân hoặc thông tin thuộc phạm vi hạn chế truy cập.

🔍 **TRƯỚC KHI SỬ DỤNG, CẦN KIỂM TRA:**

- + Quy định của đơn vị chủ trì nghiên cứu.
- + Điều khoản của công cụ AI.
- + Quyền và sự cho phép của người quản lý dữ liệu.
- + Các yêu cầu về bảo mật, quyền riêng tư và sở hữu trí tuệ.

Hãy sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) một cách có trách nhiệm và tuân thủ liên chính học thuật.

QUY TRÌNH 5 BƯỚC SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM



Hãy sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) một cách thông minh, trách nhiệm và tuân thủ liêm chính học thuật!

FANPAGE

PHÒNG THANH TRA - PHÁP CHẾ



Chào mừng Tân Sinh viên

Khóa 2026 SHINE THROUGH SCIENCE

**Phòng Thanh tra - Pháp chế,
Trường ĐH Khoa học tự nhiên**

10K người theo dõi • 2 đang theo dõi

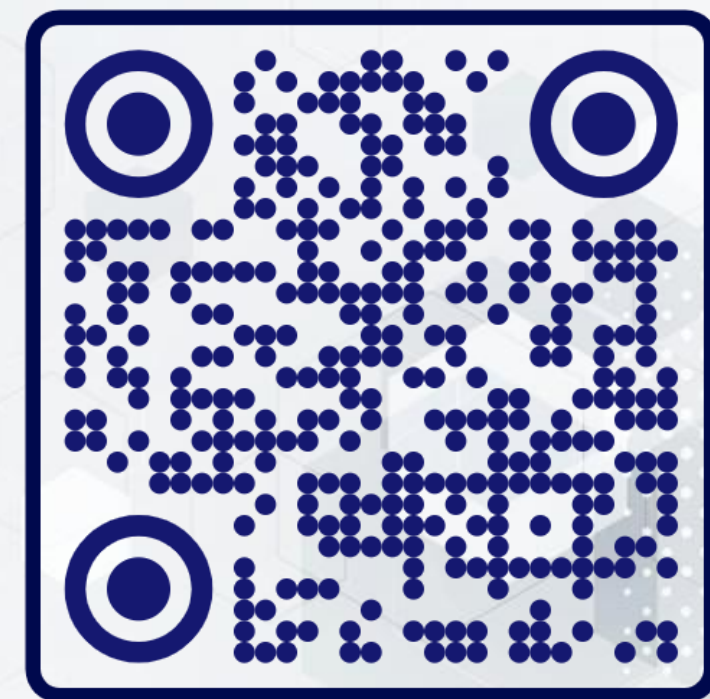
Nhắn tin

Đang theo dõi

Tìm kiếm

Vui lòng đặt câu hỏi tại đây nếu bạn muốn được nhận tư vấn về các vấn đề pháp lý đang gặp phải nhé:
<https://forms.gle/Vo2MZyDsN4UL47Fb8>

Trang web giáo dục



TRAO ĐỔI – HỎI ĐÁP

MỜI CÁC BẠN ĐẶT CÂU HỎI THẢO LUẬN



LIÊN HỆ HỖ TRỢ

Phòng Công tác Sinh viên

- Cơ sở NVC/LT

Phòng Thanh tra Pháp chế

- Cơ sở NVC/LT

Văn phòng Khoa

- Cơ sở NVC/LT

Cơ quan công an xã/phường

- Nơi cư trú



CẢM ƠN CÁC BẠN ĐÃ QUAN TÂM THEO DÕI!

Phòng Thanh tra - Pháp chế, Trường Đại học Khoa học tự nhiên

- Cơ sở Nguyễn Văn Cừ: Phòng F107, Dãy F
- Cơ sở Khu đô thị ĐHQG-HCM: Phòng 5.1, Nhà điều hành
- Email: ttpc@hcmus.edu.vn

